

DẤU ẤN NGUYỄN ÁI QUỐC Ở THÁI LAN VÀ LÀO TRONG NHỮNG NĂM 1928-1929

PGS, TS NGUYỄN VĂN SÁU

Viện Lịch sử quân sự Việt Nam

Ngày nhận:

16-3-2021

Ngày thẩm định, đánh giá:

21-3-2022

Ngày duyệt đăng:

5-4-2022

Tóm tắt: Trên hành trình bôn ba tìm đường cứu nước, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc đã đến nhiều châu lục, nhiều quốc gia khác nhau. Những năm 1928, 1929, Nguyễn Ái Quốc đã đến Thái Lan và Lào, những nước láng giềng, nơi có đông kiều bào Việt Nam sinh sống, vận động đồng bào hướng về Tổ quốc, tham gia, ủng hộ công cuộc giải phóng dân tộc. Những hoạt động của Người còn đặt cơ sở, nền móng cho mối quan hệ giữa Việt Nam - Thái Lan, Việt Nam - Lào. Bài viết làm rõ những dấu ấn của Nguyễn Ái Quốc trong thời gian Người hoạt động trong Việt kiều ở Thái Lan và Lào, làm rõ cống hiến vĩ đại của Người đối với sự nghiệp đấu tranh giải phóng dân tộc, góp phần xây dựng tình đoàn kết, hữu nghị giữa các dân tộc.

Từ khóa:

Nguyễn Ái Quốc; Thái Lan;

Lào; tìm đường cứu nước

1. Dấu ấn của Nguyễn Ái Quốc ở Thái Lan

Thái Lan (Xiêm) là nơi có nhiều Việt kiều sinh sống, phần đông là nông dân, thợ thủ công và những người buôn bán nhỏ. Cho tới cuối những năm 20 của thế kỷ XX, Việt kiều có khoảng 5 vạn người, sống quần tụ thành làng xóm ở vùng Đông Bắc Thái Lan. Nguyễn Ái Quốc luôn chú trọng tới việc phát triển phong trào yêu nước trong cộng đồng người Việt ở Xiêm, đã lập ra các tổ chức căn bản như Chi bộ Thanh niên, Hội Liên hiệp Nông dân để thúc

đẩy phong trào yêu nước trong cộng đồng người Việt, bước đầu hình thành một hệ thống các trạm giao thông liên lạc, nối liền Trung Quốc - Xiêm - Lào đến miền Trung Việt Nam.

Ngày 25-4-1928, QTCS ra quyết định đồng ý để lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc được trở về Đông Dương theo nguyện vọng. Đầu tháng 6-1928, Người rời nước Đức, bắt đầu cuộc hành trình về gần Tổ quốc. Đầu tháng 7-1928, Nguyễn Ái Quốc với hộ chiếu mang tên Hoa kiều là Nguyễn Lai đến cảng Khlong Tei (Khoong Toi), hải cảng

quốc tế tại Thủ đô Bangkok (Băng Cốc). Nguyễn Ái Quốc tới Xiêm, hoạt động trong cộng đồng người Việt để “đi vào quần chúng, thức tỉnh họ, tổ chức họ, đoàn kết họ, đưa họ ra đấu tranh giành tự do độc lập”¹.

Những ngày ở Bangkok, Nguyễn Ái Quốc thường ở một số chùa như chùa Hội Khánh, chùa ông Năm, chùa Tư Tế và chùa Sư Ba. Sau một thời gian ngắn, Người đến Bản Đông thuộc huyện Phichit, tỉnh Phisanulok (thuộc miền Trung nước Xiêm). Ở Phichit, kiều bào có ít, tổ chức tương đối tốt nhưng gần tai mắt của mật thám, Người ở đó một thời gian rồi đi Udon Thani².

Tới Udon, Nguyễn Ái Quốc báo cáo Chi bộ Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên về tình hình và triển vọng của cách mạng Việt Nam, nhấn mạnh đến phẩm chất của người cách mạng là phải biết chịu đựng gian khổ, kiên trì đấu tranh với khó khăn, tuyên truyền giác ngộ quần chúng, không ngừng rèn luyện ý chí phấn đấu. Người chủ trương mở rộng tổ chức, củng cố cơ sở quần chúng của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên trong kiều bào tại đây. Cùng với công tác chấn chỉnh xây dựng tổ chức, lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc dành nhiều thời gian dịch sách lý luận làm tài liệu tuyên truyền và huấn luyện cho cán bộ Việt Nam. Người đã dịch hai cuốn *Nhân loại tiến hóa sử* và *Cộng sản A.B.C*.

Đầu năm 1929, từ Udon, Nguyễn Ái Quốc đến Sacôn, nơi có đông Việt kiều hơn ở Udon và đã có các tổ chức cách mạng hình thành. Người tiếp tục củng cố và xây dựng cơ sở cách mạng trong Việt kiều tại đây. Ngoài dịch sách và huấn luyện thanh niên, hằng ngày Nguyễn Ái Quốc tổ chức cho cán bộ học tập và nghiên cứu tình hình thế giới, tình hình trong nước, về chủ nghĩa Mác-Lênin, giáo dục cán bộ về công tác quần chúng và công tác bí mật. Tiếp đó, trong thời gian từ cuối tháng 7 đến cuối tháng 10-1929, Nguyễn

Ái Quốc đến tỉnh Nakhon Phanom nằm sát bờ sông Mê Kông, cách Thủ đô Bangkok 735km, để tuyên truyền, vận động Việt kiều, gây dựng cơ sở cách mạng. Bản Mạ là nơi Người hoạt động lâu nhất. Bản Mạ vốn là bản do những người gốc Việt đến đây làm ăn, sinh sống lập nên vào đầu thế kỷ XX. Họ chủ yếu là người gốc miền Trung Việt Nam, tinh thần dân tộc, có học thức, sớm chịu ảnh hưởng của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên, đã cùng nhau xây dựng đền thờ Đức thánh Trần, lập Hội Trại Cày, Hội Thân ái... Trong thời gian ở đây, Nguyễn Ái Quốc học tiếng Thái, động viên mọi người cùng học tiếng Thái để có thể hiểu được truyền thống, phong tục tập quán người Thái, thuận tiện trong giao tiếp, sinh hoạt. Ngoài ra, Người còn tổ chức các lớp học tiếng Việt cho trẻ em để các em không quên nguồn gốc cha ông; tích cực tham gia các buổi cúng tế của người Việt ở đền Đức thánh Trần và luôn nhắc nhở mọi người về tinh thần yêu nước, ý thức chống giặc ngoại xâm bảo vệ độc lập dân tộc. Nhờ đó, tuy sống xa Tổ quốc, nhưng những người gốc Việt nơi đây luôn đoàn kết, gắn bó khiến Bản Mạ trở thành một cộng đồng dân cư có sự cố kết bền chặt, luôn hướng về quê hương.

Sau thời gian hoạt động ở Nakhon Phanom, Nguyễn Ái Quốc đến huyện Amnat Charoen³; tiếp đó, đến tỉnh Ubon Ratchathani, hoạt động chủ yếu trong cộng đồng Việt Nam tại Bản Thà. Người đến Mukdahan (là một huyện của Nakhon Phanom)⁴. Từ Mukdahan, Nguyễn Ái Quốc có ý định đi xuyên qua đất Lào để tiếp cận với phong trào trong nước nhưng không thực hiện được. Điềm cuối cùng Nguyễn Ái Quốc đến là tỉnh Nongkhai, nằm sát bờ sông Mê Kông, đối diện với Thủ đô Vientiane của Lào. Tháng 11-1929, Nguyễn Ái Quốc rời Xiêm đi Trung Quốc.

Có thể thấy, chỉ với hơn một năm, nhưng Nguyễn Ái Quốc đã đến nhiều nơi trên đất Thái

Lan, những nơi có đông Việt kiều sinh sống, để khơi dậy tinh thần yêu nước tuyên truyền, vận động đồng bào ở xã Tô quốc tham gia, ủng hộ cách mạng trong nước. Có thể khái quát những hoạt động của Nguyễn Ái Quốc như sau:

Người quan tâm giáo dục kiều bào Việt Nam về tinh thần tương thân, tương ái. Với các tên gọi như Thọ, Lam Sơn hay tên Thầu Chín, Nguyễn Ái Quốc đã hòa mình vào đời sống của Việt kiều và đồng bào Thái ở địa phương. Người tập hợp và nói chuyện với bà con về điều hay lẽ

phải, kể chuyện về các anh hùng dân tộc, bồi dưỡng chí khí cách mạng; chủ trương xin và mở lớp dạy tiếng Việt, tiếng Thái cho thiếu niên. Kết quả, ở đâu có Việt kiều là ở đó có trường học cho trẻ em; ở đâu có trường học là nơi đó cha mẹ tụ họp để nghe đọc báo hoặc bàn bạc công việc; xóa dần được nạn mù chữ trong cộng đồng kiều bào nơi đây.

Ngoài phát động học tập, Nguyễn Ái Quốc đã vận động, giáo dục bà con Việt kiều xóa bỏ phong tục tập quán lạc hậu, mê tín dị đoan, thói hư, tật xấu trong sinh hoạt, từng bước xây dựng lối sống mới. Nguyễn Ái Quốc viết bài thơ “Cô Vương khuyên chồng” đăng trên Báo *Thân Ái* để giáo dục bà con xóa bỏ những thói hư tật xấu trong sinh hoạt; tổ chức diễn những vở kịch về lịch sử Việt Nam như: “Phan Đình Phùng”, “Phạm Hồng Thái” (diễn ở Phichit); “Người xuất dương” (diễn ở Udon Thani); “Mất nước”, “Đề Thám khởi nghĩa” (diễn ở Sakhon Nakhon)..., tạo sự ảnh hưởng sâu rộng trong kiều bào.

Sau khi mở lớp huấn luyện ở Udon (Thái Lan), Người giao nhiệm vụ cho các đồng chí hoạt động ở Thakhek, Xieng Vang và Savannakhet của Lào. Sau đó, Người triệu tập các đồng chí hoạt động ở Vientiane sang họp tại một ngôi chùa ở Nongkay để tìm hiểu tình hình Lào, nhất là ở Vientiane. Nguyễn Ái Quốc đã góp ý kiến về việc thực hiện đường lối cách mạng và phương pháp vận động, tổ chức quần chúng ở Lào. Người nhấn mạnh: Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, công nông là lực lượng nòng cốt của cách mạng, nhưng phải có Đảng vững mạnh lãnh đạo thì cách mạng mới thắng lợi.

Cùng với giáo dục tinh thần tương thân, tương ái, Nguyễn Ái Quốc tích cực xây dựng và phát triển tổ chức cách mạng trong Việt kiều. Người mở lớp huấn luyện ngắn hạn cho các hội viên Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên làm hạt nhân để củng cố, phát triển phong trào cách mạng của Việt kiều và gây ảnh hưởng về trong nước; tổ chức cho các hội viên Thanh niên học tập lý luận cách mạng, nghiên cứu về tình hình thế giới và trong nước, giáo dục cán bộ về công tác quần chúng, công tác bí mật.

Ngoài ra, Nguyễn Ái Quốc triệt để sử dụng báo chí để tuyên truyền, giáo dục tinh thần dân tộc, cách mạng trong Việt kiều. Năm 1927, Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên ở Xiêm xuất bản tờ báo bằng tiếng Việt lấy tên là *Đông Thanh*. Khi Nguyễn Ái Quốc đến Xiêm (1928), Người định hướng lại nội dung tuyên truyền của báo, sao cho ngắn gọn, rõ ràng, dễ hiểu. Đồng thời, Nguyễn Ái Quốc đổi tên Báo *Đông Thanh* thành Báo *Thân Ái*. Báo *Thân Ái* được

phổ biến rộng rãi trong Việt kiều, có tác dụng giáo dục các tầng lớp nhân dân.

Với sự hoạt động tích cực của Nguyễn Ái Quốc, phong trào yêu nước của Việt kiều ở Xiêm có nhiều chuyển biến mới, tích cực: Các tổ chức cách mạng được củng cố và phát triển; tình đoàn kết giữa nhân dân hai nước được tăng cường; trình độ của cán bộ và bà con Việt kiều được nâng lên... Những hoạt động cách mạng của Nguyễn Ái Quốc có ảnh hưởng tốt về trong nước. Tuy nhiên, những hoạt động của lãnh tụ Nguyễn Ái

Quốc dù hết sức cẩn thận nhưng không thể hoàn toàn được giữ kín trước tai mắt kẻ thù. Thực dân Pháp nghi ngờ và tung mật thám dò tìm. Nguyễn Ái Quốc bị theo dõi.

Hơn một năm hoạt động của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc ở Xiêm có ý nghĩa quan trọng đối với cách mạng Việt Nam và tình hình hữu nghị giữa hai nước Việt Nam - Thái Lan. Người đã xây dựng cơ sở cho việc thiết lập mối quan hệ giúp đỡ lẫn nhau giữa nhân dân hai nước Việt Nam - Thái Lan trong cuộc đấu tranh bảo vệ độc lập dân tộc. Tình cảm đó được Người khẳng định sau khi Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công: “Chính sách đối ngoại của Việt Nam là thân thiện với tất cả các nước láng giềng Trung Quốc, Ấn Độ, Xiêm La, Cao Miên, Ai Lao, v.v.. mà không thù gì với nước nào”⁶.

2. Dấu ấn Nguyễn Ái Quốc trên đất Lào

Cùng với Thái Lan, Lào là địa danh lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từng đến và hoạt động trong những năm tháng tìm đường cứu nước. Sau khi mở lớp huấn luyện ở Udon (Thái Lan), Người giao nhiệm vụ cho các đồng chí hoạt động ở Thakhek, Xiêng Vang và Savannakhet của Lào. Sau đó, Người triệu tập các đồng chí hoạt động ở Viêng Chăn sang họp tại một ngôi chùa ở Nongkay để tìm hiểu tình hình Lào, nhất là ở Viêng Chăn. Nguyễn Ái Quốc đã góp ý kiến về việc thực hiện đường lối cách mạng và phương pháp vận động, tổ chức quần chúng ở Lào. Người nhấn mạnh: “Cách mạng là sự nghiệp của quần chúng, công nông là lực lượng nòng cốt của cách mạng, nhưng phải có Đảng vững mạnh lãnh đạo thì cách mạng mới thắng lợi”. Người chỉ rõ: “Là người Đông Dương dù bất kỳ ở đâu cũng phải làm cách mạng đánh đuổi thực dân Pháp”⁷.

Vào cuối năm 1928, Nguyễn Ái Quốc cải trang làm một thợ mộc đi từ Thái Lan sang Lào

đến Pakxe rồi lên Savannakhet đến Viêng Chăn để tự mình quan sát tình hình và đời sống nhân dân Lào, sau đó Người trở lại Thái Lan.

Tuy nhiên, sự kiện Nguyễn Ái Quốc sang Lào đã trở thành một chủ đề bàn luận của giới nghiên cứu trong và ngoài nước. Có ý kiến cho rằng: Nguyễn Ái Quốc chưa từng sang Lào? Nhưng, qua tiếp cận tư liệu và thực tế tại nước Cộng hòa Dân chủ nhân dân Lào có thể khẳng định, Nguyễn Ái Quốc đã từng sang và hoạt động tại Lào trong một thời gian ngắn.

Về vấn đề này, theo lời kể của đồng chí Nguyễn Tài, người cùng lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc từ Thái Lan sang Lào, trong bài viết: “Nhớ lại ngày đưa Bác Hồ từ Thái Lan sang gây dựng cơ sở cách mạng ở Lào” khẳng định: “Chúng tôi từ bên bờ Thái Lan qua bờ bên Lào bằng thuyền độc mộc... Đến đất Lào thì vừa trưa... Vai ông Chín đeo cái cưa, một tay xách ấm, một tay cầm cái thước. Tôi mang một cái túi vải trong có ít đồ nghề như cái bay, cái đục, v.v.. Chúng tôi mặc mỗi người một chiếc áo cộc đen, một cái quần xanh giống như người thợ nề, thợ mộc.

Trên đất Thái Lan, cũng như trên đất Lào, tuy có đường quốc lộ, nhưng ông Chín thích đi đường trong nông thôn hơn, vì theo ông, đi từ làng này qua làng khác có cái lợi là tìm hiểu được đời sống của nhân dân, phong tục tập quán của địa phương... Đi vào thị xã Xavanakhét (đối diện với thị trấn Mụcdahán), chúng tôi đi qua sở cảnh sát, trại giam kinh, tòa công sứ... Tôi thấy ông Chín rất bình tĩnh, tự nhiên, ung dung, không có chút gì e ngại, đúng như cử chỉ của người dân ở đây”⁸. Sau đó, Nguyễn Ái Quốc trở lại đất Thái Lan.

Trở lại cơ quan liên lạc ở Nongkhai (Thái Lan), Nguyễn Ái Quốc triệu tập cuộc họp để nghe báo cáo tình hình mọi mặt ở Lào và thảo luận về việc xây dựng cơ sở của cách mạng Lào.

Người “hỏi anh em về tình hình kinh tế, chính trị, văn hóa, xã hội và quan hệ giai cấp ở Lào, về tình hình Viêng-Chăn, số anh em thanh niên, chị em phụ nữ, số người làm thợ, số người làm ruộng, số nhà buôn bán; về tình hình đời sống của anh chị em lao động; về tình hình địch, về binh lính... Sau khi nắm được tình hình mọi mặt ở Lào khá đầy đủ, ông Chín hướng dẫn anh em thảo luận kỹ và đề ra những biện pháp và kế hoạch cụ thể để xây dựng cơ sở cách mạng Lào”. Kết thúc cuộc họp bàn về việc xây dựng cơ sở cách mạng Lào, “ông Chín căn dặn rất cụ thể từng đồng chí trở về làm những việc gì và làm như thế nào... Ông nhấn mạnh: các đồng chí cần chú trọng việc tổ chức tầng lớp thanh niên Lào”⁹.

Như vậy, sự kiện Nguyễn Ái Quốc tới Lào hoạt động là hoàn toàn chính xác. Người đến Lào không chỉ một lần mà là hai lần. Ngoài những địa danh trên, bản Xieng Vang thuộc tỉnh Khamuane⁴ cũng là nơi Nguyễn Ái Quốc từng hoạt động. Đến bản Xieng Vang, xã Xiêng Mương, huyện Noong Bốc, Người gặp gỡ bà con người Việt và Lào sinh sống ở đây. Nói chuyện với bà con, Người căn dặn bà con hai dân tộc Lào và Việt phải đoàn kết giúp đỡ nhau, chung sức chung lòng đánh đuổi thực dân Pháp, giải phóng hai nước thoát khỏi ách nô lệ. Người phổ biến kinh nghiệm cho bà con về việc tổ chức các đoàn thể yêu nước và đoàn thể cách mạng tại Lào. Ngoài mục đích là khảo sát tại chỗ tình hình Lào, Người còn tìm đường về Việt Nam. Điều đó còn được khẳng định trong báo cáo ngày 18 - 2 - 1930 của lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc gửi Quốc tế Cộng sản: “... Đã hai lần tôi cố gắng về An Nam, nhưng phải quay trở lại. Bọn mật thám và cảnh sát ở biên giới quá cẩn mật, đặc biệt là từ khi xảy ra vụ An Nam Quốc dân Đảng”¹⁰.

Trong những ngày hoạt động ở Thái Lan và đến Lào khảo sát tình hình, Nguyễn Ái Quốc

dành nhiều thời gian tuyên truyền, giác ngộ lòng yêu nước cho kiều bào ta, đào tạo họ trở thành cán bộ nòng cốt. Người luôn căn dặn bà con Việt kiều phải đoàn kết giúp đỡ nhau, chung sức đồng lòng đánh đuổi thực dân Pháp. Hoạt động của Người không chỉ để lại những dấu sâu đậm đối nhân dân địa phương mà còn góp phần tuyên truyền, củng cố và gây dựng phong trào cách mạng trong cộng đồng người Việt ở Thái Lan và Lào. Hiện nay, ở Thái Lan và Lào có nhiều công trình tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh - người góp phần xây dựng, củng cố mối quan hệ đoàn kết hữu nghị Việt Nam - Lào và Việt Nam - Thái Lan.

1. Trần Dân Tiên: *Những mẩu chuyện về đời hoạt động của Hồ Chủ tịch*, Nxb CTQG, H, 1995, tr.47

2. Đây là một tỉnh lớn của Thái Lan, cách Bangkok khoảng 600km

3. Từ năm 1993 được nâng lên cấp tỉnh gọi là tỉnh Amnat Charoen

4. Từ năm 1982 được nâng thành tỉnh Mukdahan

5. Báo *Thân Ái* xuất bản mỗi tháng 2 kỳ, mỗi kỳ khoảng 200 số, gửi đi các địa phương có Việt kiều sinh sống

6. *Hồ Chí Minh Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 2000, T.5, tr.170

7. Ban Chỉ đạo Nghiên cứu lý luận và thực tiễn Trung ương Đảng nhân dân cách mạng Lào: *Lịch sử Đảng Nhân dân cách mạng Lào*, Nxb CTQG, H, 2005, tr.17-18

8. Trần Ngọc Danh tập hợp (tức Hà Lam Danh): *Bác Hồ ở Thái Lan*, Nxb Trẻ, 1999, tr 72-74.

9. Nguyễn Tài: “Nhớ lại ngày đưa Bác Hồ từ Thái Lan sang gây dựng cơ sở cách mạng ở Lào”, *Tạp chí Cộng sản*, số 12, tháng 12-1986, tr.79-82

10. Báo tường Hồ Chí Minh: *Biên niên sự kiện Chủ tịch Hồ Chí Minh với tình đoàn kết hữu nghị đặc biệt Việt Nam - Lào*, Nxb CTQG, H, 2007, tr.25-26.